

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5648** /UBND-TCD

V/v giải quyết đơn
của công dân

Đắk Nông, ngày **10** tháng 10 năm 2017

Kính gửi:

- Sở Tài Nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện: Cư Jút, Đắk Mil.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận được Công văn số: 82/ĐĐBQH-VP ngày 04/10/2017 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về việc chuyển đơn của các ông (bà): Hoàng Xuân Cường, thường trú tại số nhà 66, Quốc lộ 24, thôn 5, xã Quảng Tín, Đắk R'lấp; Nguyễn Hữu Hiền, thường trú tại số nhà 21, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa; Tạ Văn Thắng, thường trú tại thôn 12, xã Nam Dong, huyện Cư Jút; Hồ Ngọc Minh, thường trú tại thôn 6, xã Đắk R'la, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (Có đơn gửi kèm theo).

Sau khi xem xét, UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Đối với nội dung kiến nghị của ông Nguyễn Hữu Hiền và ông Hoàng Xuân Cường: Giao Sở Tài Nguyên và Môi trường khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn 2844/UBND-TCD ngày 02/6/2017 và Công văn 5204/UBND-TCD ngày 19/9/2017.

2. Đối với nội dung kiến nghị của ông Tạ Văn Thắng: Giao UBND huyện Cư Jút xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Đối với nội dung tố cáo của ông Hồ Ngọc Minh: Giao UBND huyện Đắk Mil thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn 5413/UBND-TCD ngày 29/9/2017.

Nhận được Công văn này, các đơn vị triển khai thực hiện, báo cáo kết quả giải quyết về Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo cho Ban Tiếp công dân tỉnh biết trước ngày 30/10/2017./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn ĐBQH tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, NN, BTCĐ (H).

01

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Văn Điều

QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH ĐẮK NÔNG
Số: 82 / ĐĐBQH-VP

V/v chuyển đơn của công dân.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 04 tháng 10 năm 2017



Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông nhận được đơn, thư của một số công dân ở tỉnh Đắk Nông gửi đến Đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh. Qua kiểm tra nội dung, có 04 đơn, thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuyển số đơn, thư trên (danh sách kèm theo) đến Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, kiểm tra, xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Trả lời cho công dân và thông báo kết quả đến Đoàn ĐBQH tỉnh để biết kết quả giải quyết.

Nơi nhận: *Nv*

- Như trên;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VP ĐĐBQH (N,T)

TM.ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Võ Đình Tín

Danh sách đơn thư của công dân tỉnh Đắk Nông
Kèm theo Công văn số: 82/ĐĐBQH-VP ngày 04/10/2017
của Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Nông

STT	Họ và tên	Địa chỉ
01	Hoàng Trọng Liên (có đơn kèm theo)	Số 66 Quốc lộ 14, thôn 5, xã Quảng Tín, huyện Đắk R'Lấp
02	Nguyễn Hữu Hiền (có đơn kèm theo)	Thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp
03	Tạ Văn Thắng (có đơn kèm theo)	Thôn 12, xã Nam Dong, huyện Cư Jút
04	Hồ Ngọc Minh (có đơn kèm theo)	Thôn 6, xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH ĐẮK NÔNG
Số: 109
Ngày: 25/9/11
Chuyến:

ĐƠN KIẾN NGHỊ

Kính gửi: **Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông**

Tôi tên: Hoàng Xuân Cường, sinh ngày 18/9/1969.

Hộ khẩu thường trú: Tổ Dân phố 3, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Số điện thoại: 0935.106.289.

Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; gia đình chính sách (có bố là Hoàng Trọng Kỳ đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước).

Nay tôi làm đơn này kính trình lên Quý cơ quan, kính mong Quý cơ quan xem xét, giải quyết một việc như sau:

Năm 2004, do điều kiện kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, không có chỗ ở ổn định để an tâm công tác. Được sự quan tâm tạo điều kiện của Ngân hàng Tôi đã vay tiền và mua 01 lô đất để làm nhà ở. Tổng diện tích lô đất: 1.000m² (dài: 100m; rộng: 10m) đã được Ủy ban nhân dân huyện Đắk Nông cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 006946/QSDD, ngày 30/9/2004 mang tên Hoàng Xuân Cường. Sau khi có quyết định QSDD Tôi tiếp tục vay vốn Ngân hàng thông qua hình thức tín chấp (trừ vào lương hàng tháng) và vay mượn thêm của anh em họ hàng, bà con thân thích đã xây dựng 01 ngôi nhà cấp 4, loại nhà: Móng xếp đá, tường xây lũng cao 1m + ván kết hợp, mái lợp tôn (tol), nền xi măng; tổng diện tích xây dựng là: 88.5m² và đưa vào sử dụng tháng 02/2004 (có giấy xác nhận của chính quyền địa phương). Với niềm vui có nhà cửa ổn định, chí thú làm ăn, an tâm công tác để tích góp tiền trả nợ và phụ giúp mẹ già thường xuyên đau yếu. Nhưng niềm vui ấy kéo dài chưa được bao lâu thì ngày 20/02/2007 gia đình Tôi nhận được Quyết định số 159/QĐ-UBND, ngày 13/02/2007 của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa về việc thu hồi đất tại phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa. Lý do thu hồi: Xây dựng khu tái định cư Sùng Đức 131,5ha (trong đó có đất và nhà ở của gia đình Tôi); các Quyết định số 681/QĐ-UBND, ngày 02/6/2008 V/v phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: Xây dựng Khu số 2 thuộc khu quy hoạch dân cư Sùng Đức. Địa điểm: Phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa và Quyết định số 682/QĐ-UBND, ngày 02/6/2008 V/v phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: Xây dựng Khu số 5 thuộc khu quy hoạch dân cư Sùng Đức. Địa điểm: Phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông ban hành. Mặc dù là rất buồn nhưng thiết nghĩ đây là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, hơn nữa mình là cán bộ đảng viên, gia đình chính sách phải gương mẫu chấp hành chủ trương chung để bà con hàng xóm noi theo, tạo điều kiện

cho các cơ quan Nhà nước tiến hành được thuận lợi nhanh chóng. Gia đình Tôi đã tự nguyện tháo dỡ các công trình nêu trên và bàn giao mặt bằng cho Nhà nước đúng thời gian quy định và không có khiếu nại gì chỉ làm đơn yêu cầu Chủ đầu tư trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, tạo điều kiện giúp đỡ cho gia đình Tôi được cấp một lô đất tái định cư. Kể từ ngày bàn giao mặt bằng cho đến nay năm nào gia đình Tôi cũng làm đơn gửi đến Trung tâm Đo đạc và Tư vấn Tài nguyên Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông với mong muốn là được cấp 01 lô đất tái định cư theo quy định của pháp luật. Sau khi bàn giao mặt bằng cho Nhà nước gia đình Tôi không còn chỗ ở nào khác cộng với việc mẹ tôi thường xuyên đau ốm không ai chăm sóc nên Tôi đã làm đơn xin nghỉ phép để về quê chăm mẹ (là vợ của liệt sỹ Hoàng Trọng Kỳ). Thế nhưng không hiểu vì lý do gì mỗi lần trả lời đơn kiến nghị của Tôi, Trung tâm Đo đạc và Tư vấn Tài nguyên Môi trường tỉnh đều viện dẫn Báo cáo của Sở Tài nguyên-Môi trường: “Việc giao đất tái định cư đối với trường hợp đặc biệt chỉ xem xét giải quyết đối với hộ có nhu cầu thực sự và cấp thiết về chỗ ở, còn ông Cường đang sinh sống tại Bình Định nên việc ông Cường đề nghị được giao đất tại thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là không hợp lý. Do đó, không có cơ sở xem xét bố trí tái định cư cho ông Cường” tại Công văn số 147/ CV-TTĐĐ ngày 19/6/2013 và Công văn số 202/CV-TTĐĐ ngày 12/9/2014. Rất thất vọng với việc trả lời của Trung tâm Đo đạc và Tư vấn Tài nguyên Môi trường tỉnh, cộng với việc mẹ tôi thường xuyên đau yếu phải nằm viện một mình không có người chăm sóc, buộc Tôi phải đưa mẹ tôi về ở tạm thời nhà anh trai tại Thôn 5, xã Quảng Tín, huyện Đắk R' Lấp, tỉnh Đắk Nông để chăm sóc thuốc men hàng ngày cho bà.

Tôi xin cam đoan Tôi vẫn còn hộ khẩu tại Tổ Dân phố 3, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa từ năm 2004 đến nay và khẳng định là Tôi đang có nhu cầu thực sự và cấp thiết về nhà ở. Nếu Tôi nói sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

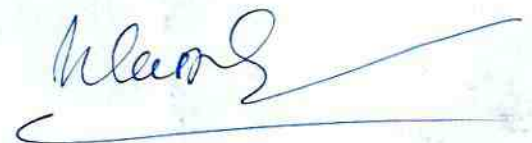
Vậy, nay tôi làm đơn này kính mong Quý cơ quan xem xét, tạo điều kiện giúp đỡ bố trí cho Tôi được cấp 01 lô đất tái định cư để Tôi ổn định cuộc sống.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Gia Nghĩa, ngày 11 tháng 9 năm 2017

Kính Đơn

Ghi chú: Vì nhà đã giải tỏa, hiện không có nhà ở, xin vui lòng liên hệ: Ông Hoàng Trọng Liên. Số nhà 66, QL 14, thôn 5, xã Quảng Tín, huyện Đắk R' Lấp, tỉnh Đắk Nông hoặc Di động số: 0976. 906.234. Xin cảm ơn!



Hoàng Xuân Cường

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN CON LIỆT SĨ.

Kính gửi : - UBND xã Mỹ Lợi.
- Ban Thường bình xã hội xã Mỹ Lợi.

Tôi tên : Hoàng Xuân Cường

Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1969

Nơi sinh : thôn Mỹ Phú, xã Mỹ Lợi, huyện Phú Mỹ, tỉnh Bình Định

Trú quán : 904/1 Trần Hưng Đạo, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định.

Là con của liệt sĩ : Hoàng Trọng Kỳ

Nguyên quán : thôn Mỹ Phú, xã Mỹ Lợi, Phú Mỹ, Bình Định.

Chức vụ : Ủy viên ủy ban xã.

Đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ của nước.

Được Nhà nước - Nước CH XHCN Việt nam công nhận là liệt sĩ và cấp

Bằng TQGC số: 1R294^c của Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng.

- Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ. số số: 15665 của Ty Thường bình xã hội tỉnh Nghĩa Bình (cũ) do Trưởng ty Đinh Xuân Kiêm ký, cấp ngày 29 tháng 8 năm 1982.

Hôm nay tôi viết đơn này, trình lên chính quyền địa phương xác nhận cho tôi là con của liệt sĩ nói trên - để tôi được hưởng các chế độ ưu đãi gia đình con liệt sĩ.

Sự chấp thuận của đơn này, tôi chân thành cảm ơn!

Ngày 18 tháng 3 năm 1995

Xác nhận của chính quyền địa phương.

Người xin đơn

UBND và Ban T.BXH xã Mỹ Lợi

Xác nhận: Anh Hoàng Xuân Cường sinh 1969.

Nguyên quán Thôn Mỹ Phú, Mỹ Lợi, Phú Mỹ, B.Định.

Là con đẻ của liệt sĩ Hoàng Trọng Kỳ.

Số số 15665. Số BTQGC: 1R 294^c.

Kính đề nghị quý cấp giúp đỡ cho Anh Cường là con đẻ 4/5 nơi trên.

HUNG THUC BAN SAO DUNG VOI BAN CHIEU

Số.....10051..... Quyển Số:.....2..... TP. QUY NHƠN

Ngày 09 tháng 11 năm 2012

UBND PHƯỜNG NGHĨA TÂN

P. CHỦ TỊCH



Handwritten signature

Hoàng Xuân Cường

1 Cháu

Nguyễn Đình Chiến Đ. B. K. K.



10 QUỐC CHI CÔNG

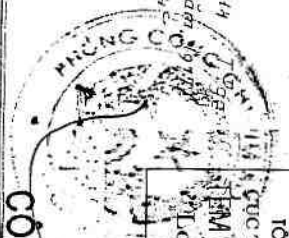
LIỆT SĨ Hàng Trọng Thủy

Hy vọng quý bạn sẽ
 được quan sát thấy sự nghiệp chung chúng nhân số cùng với bạn chính

ngày 3 tháng 9 năm 1999

SỐ CHỨNG NHẬN: 18161
 Quyển số: TP/CC-SCT-SGT
 Ngày: 11 tháng 1 năm 2005
 THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ ĐÀK NÔNG
TIÊM CÔNG CHỨNG
 Mệnh giá: 1.000 Đ
 IN TẠI X. N. N. Đ. Đ. L. A. K.



Quyển định số 2114
 Ngày 2 tháng 11 năm 1999
 Bảng số 48. 244

CỘNG CHỨNG VIÊN

Hội đồng Chính trị và Ủy ban Dân tộc
 Ủy ban Dân tộc



BỞI BỘI NHỘ QU CAC LIET SĨ ĐỀ NGHỊ GIẤY CHỨNG NHẬN GIA ĐÌNH LIỆT SĨ



CHỦ HỘ

Họ tên: Trương Xuân Cường Nam/nữ: Nam

Tên gọi khác:

Sinh ngày 11/9/1969 tại Phủ Mỹ Bình Định

Nguyên quán: Phủ Mỹ Bình Định

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp, nơi làm việc: CBC.N.V. Chi Cục Thuế Thuế

Gia đình

CMND số: 20183799 cấp ngày

Chuyển đến ngày () / () / () tại

chuyển đến: CBC.N.V. Chi Cục Thuế Gia đình

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 10 tháng 3 năm 2006

TRƯỞNG CÔNG AN THI XÃ

[Handwritten signature]

TRƯỞNG TÁ NGUYỄN ĐĂNG THIỆM

Nơi chuyển đến:

Chuyển đi ngày

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH ĐẮK NÔNG



SỔ HỘ KHẨU GIẢ DÌNH

Số: 2867

Họ tên chủ hộ: *Trần Thị Xuân Cường*

Số nhà/xóm:

Đường phố/thôn/lấp: *Tổ dân phố 3*

Xã/phường/thị trấn: *Thị trấn Tân*

Huyện/thị xã/TP/quận: *Thị trấn Tân*

HSHK số: *802* Lưu gốc lập:

quyển:

tờ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 159/QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 13 tháng 2 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi 875 m² đất tại phường Nghĩa Tân - thị xã Gia Nghĩa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND - UBND được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Luật Đất đai đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26/11/2003, có hiệu lực từ ngày 01/07/2004;
- Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP, ngày 29/10/2004 của Chính phủ "Về thi hành Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003";
- Căn cứ Nghị định số 197/NĐ-CP, ngày 03/12/2004 của Chính Phủ "Về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất".
- Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UB, ngày 29/12/2004 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 131.5 ha khu tái định cư Sùng Đức;
- Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-CTUB, ngày 08/8/2005 của chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao cho Trung tâm Đo đạc và Tư vấn Tài nguyên - Môi trường, làm chủ đầu tư bồi thường giải phóng mặt bằng khu quy hoạch dân cư Sùng Đức.
- Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên - Môi trường tại tờ trình số: 491/TT-TNMT, ngày 25/12/2006.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thu hồi 875 m² (Bằng chữ : Tám trăm bảy mươi lăm mét vuông) đất của hộ ông (bà): Hoàng Xuân Cường

- Trong đó: Đất ở: 1 m²; Đất nông nghiệp: 875 m².

Địa chỉ: Tổ dân phố 3 (cũ) - phường Nghĩa Tân - thị xã Gia Nghĩa

* Vị trí khu đất thu hồi: Thửa đất số 135 tờ bản đồ 03 (của BQL dự án)

Tại phường Nghĩa Tân - thị xã Gia Nghĩa (có hồ sơ kỹ thuật thửa đất kèm theo)

*Lý do thu hồi: Xây dựng Khu tái định cư Sùng Đức 131,5 ha.

Điều 2: Chủ đầu tư - Trung tâm Đo đạc và Tư vấn Tài nguyên - Môi trường tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm: bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất đai, tài sản và hoa màu trên đất cho hộ ông (bà):.....*Hoàng Xuân Cường*..... theo quy định hiện hành.

~~Giao cho Chủ đầu tư, Phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì phối hợp với~~
chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan: Làm thủ tục thu hồi đất ngoài thực địa của các hộ gia đình, cá nhân có tên trên.

Điều 3: Chánh Văn Phòng UBND - UBND thị xã Gia Nghĩa; Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường thị xã; Chủ tịch UBND Phường Nghĩa Tân; Thủ trưởng các phòng, ban có liên quan và các ông, bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- CT-PCT UBND thị xã (Báo)
- Lưu VT:TN-MT

**K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hân

HỒ SƠ KỸ THUẬT THỬA ĐẤT

Mã hồ:

Kèm theo quyết định số .../QĐ - UB ngày tháng năm 2007 của UBND thị xã Gia Nghĩa

1. Số hiệu thửa đất : 135

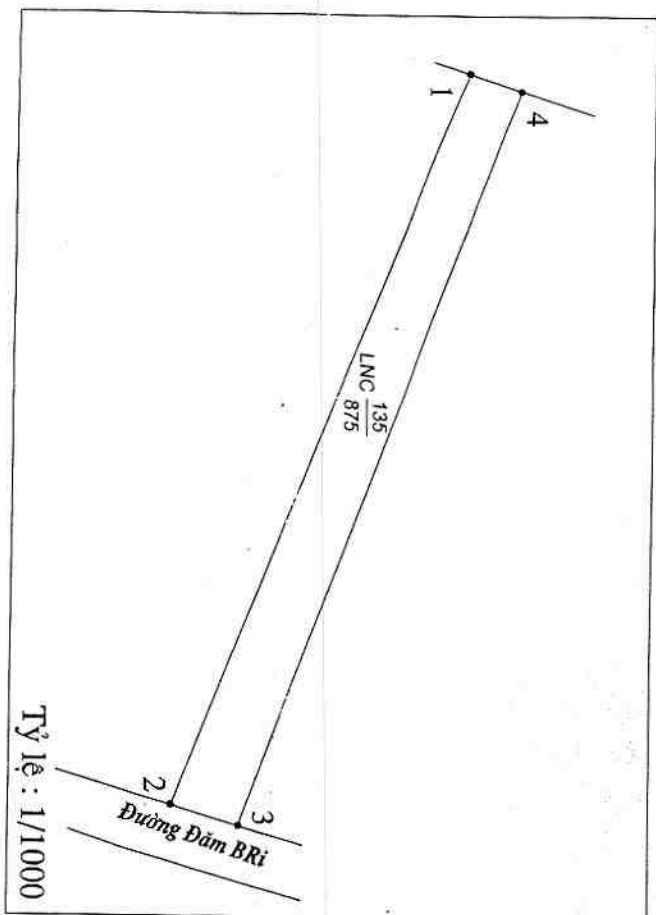
Loại đất : LNC

Số hiệu mảnh bản đồ ĐC : Mảnh 3

2. Tên chủ sử dụng : Hoàng Xuân Cường

Địa chỉ : Phường Nghĩa Tân - Thị xã Gia Nghĩa - Tỉnh Đắk Nông

4. SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT



5. BẢNG KÊ TOẠ ĐỘ

Số hiệu góc thửa	X (m)	Y (m)	Loại đất				S (m)
			LNC (m ²)	NHK (m ²)	ODT (m ²)	Tổng cộng (m ²)	
1	1326279.56	790571.55				104.65	
2	1326240.80	790668.76				9.53	
3	1326249.94	790671.46				104.23	
4	1326286.46	790573.84				7.27	
1	1326279.56	790571.55					
Các loại diện tích			LNC (m ²)	NHK (m ²)	ODT (m ²)	Tổng cộng (m ²)	
Diện tích thu hồi			875			875	

Đơn vị thực hiện (Ký, đóng dấu)

Phòng TN-MT (Ký, đóng dấu)

UBND TX Gia Nghĩa (Ký, đóng dấu)



KT/ GIÁM ĐỐC
PHÒ GIÁM ĐỐC



Phó Giám Đốc



Phó Giám Đốc

TỜ KHAI XÁC ĐỊNH MỐC THỜI GIAN SỬ DỤNG ĐẤT

Mẫu số : 02/TSDD

- Họ tên người sử dụng đất : Hoàng Xuân Cảnh
(Tên của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân)
- Địa chỉ : Thôn Nghĩa Thành - Thị trấn Quảng Hòa - huyện
Đak Nông - tỉnh Đak Nông
- Loại đất sử dụng : đất ở
(đất ở, đất chuyên dùng, đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản...)
- Đặc điểm lô đất :
 - Vị trí : Thôn Nghĩa Thành - TT Quảng Hòa - Đak Nông
 - Loại đất : (đất đô thị, đất nông thôn...) đất ở đô thị
 - Diện tích : 1.000 (m²)
- Thời gian bắt đầu sử dụng đất ở ổn định từ ngày 08 tháng 02 năm 1992
- Nguồn gốc đất sử dụng :
(Đất do cha ông để lại, đất do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao, đất nhận chuyển nhượng, đất có nguồn gốc khác...)

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của UBND xã, phường
về thời gian sử dụng đất

(Ký, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Cảnh

Ngày 15 tháng 7 năm 2005

Người khai

(Họ và tên, ký)

Hoàng Xuân Cảnh

Hoàng Xuân Cảnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN NGUỒN GỐC ĐẤT
VÀ THỜI ĐIỂM XÂY DỰNG NHÀ

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG Nghĩa Tân

Tôi tên: Hoàng Xuân Cường, Sinh năm 1969, Nghề nghiệp CNVC
Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 3 Phường Nghĩa Tân - TX Gia Nghĩa - ĐN
Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3 - Phường Nghĩa Tân - Thị xã Gia Nghĩa - Đ. Quảng

Làm đơn xin xác nhận nguồn gốc lô đất hiện nay gia đình tôi đang sử dụng và thời điểm xây dựng nhà, công trình trên đất nằm trong vùng quy hoạch xây dựng Khu dân cư Sùng Đức, tại tổ, khối 3.... Phường Nghĩa Tân. Cụ thể như sau:

1. Về đất: Tổng diện tích là: 1.000 m². Trong đó Đất ở: 300 m²

Vị trí lô đất như sau:

- + Phía Đông giáp: Đường Dambry..... + Phía Tây giáp:
- + Phía Nam giáp: Nhà Ông Lương..... + Phía Bắc giáp:
- Nguồn gốc sử dụng: (khai phá, thừa kế, cho tặng, sang nhượng ...) Khai hoang.....
- Thời điểm sử dụng: 08/02/1992.....
- Diện tích đã có GCNQSD đất: 1.000 m², trong đó đất ở: 300 m²

2. Nhà cửa, vật kiến trúc

- Loại nhà: nhà gỗ ván, mái lợp tôn, tường xây lũng, nền ciment.....
- Thời điểm xây dựng từ ngày 12 tháng 02 năm 2004

Tôi xin cam đoan lô đất và tài sản trên của tôi không có ai tranh chấp và xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về lời khai này.

Xác nhận của khối trưởng

HK Tổ dân phố 3 - p. Nghĩa Tân
HKP Nam 09.02
XĐ HK 2004
T.M.B.C.S - T.D.P.3 - P.N.T - K.QUY 1-5-1000

Ngày 11 tháng 12 năm 2005

Người khai

(ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Xuân Cường

T. S. P. Chử Thạt Hải

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG NGHĨA TÂN:

Họ ông (bà): Hoàng Xuân Cường..... nghề nghiệp CNVC
Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 3 - Phường Nghĩa Tân - TX Gia Nghĩa - ĐN

- 1. Có đất nằm trong vùng dự án trên, với diện tích là: 87,5 m²,
- Diện tích có GCNQSDĐ: m², đất ở: m², DT chưa có GCN: m²
- Nguồn gốc sử dụng: khai phá....., thời điểm sử dụng ngày 1/1/1992
- 2. Thời điểm xây dựng nhà, công trình trên đất từ ngày ... tháng ... năm 2004.....

ĐỊA CHÍNH PHƯỜNG

Ngày 12 tháng 6 năm 2005
UBND PHƯỜNG NGHĨA TÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Thanh Lâm

Quang
12 Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 681 /QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 02 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
Công trình: Xây dựng Khu số 2 thuộc khu quy hoạch dân cư Sùng Đức
Địa điểm: Phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ Quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Bản quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND ngày 06/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 25/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-CTUBND ngày 08/8/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, về việc giao cho Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường làm chủ đầu tư bồi thường giải phóng mặt bằng khu quy hoạch dân cư Sùng Đức, thị xã Gia Nghĩa;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định phương án bồi thường GPMB tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 133/TTr-HĐTD ngày 22/5/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Công trình: Xây dựng Khu số 2 thuộc khu quy hoạch dân cư Sùng Đức

Địa điểm: Phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Chủ đầu tư: Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 13.195.990.000 đồng (Mười ba tỷ, một trăm chín mươi lăm triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng). Trong đó:

TT	Khoản mục	Thành tiền (VNĐ)
1	Bồi thường, hỗ trợ về đất	7.664.512.599
2	Bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa	1.925.035.761
3	Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc	402.625.121
4	Bồi thường, hỗ trợ về cây cối, hoa màu	2.276.323.604
5	Các khoản hỗ trợ kinh tế	371.930.000
6	Thưởng do bàn giao mặt bằng đúng kế hoạch	430.000.000
7	Chi phí thực hiện phương án bồi thường	125.562.915
Tổng cộng:		13.195.990.000

2. Số lô đất tái định cư: 16 lô/16 hộ (01 lô không được giảm tiền đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng).

(Có bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và bảng dự toán chi phí thực hiện phương án bồi thường kèm theo)

Điều 2. Phân bổ cho Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông (chủ đầu tư) số tiền **13.195.990.000** đồng (Mười ba tỷ, một trăm chín mươi lăm triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng), để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quyết định này.

Nguồn vốn: Trích từ nguồn vốn bồi thường giải phóng mặt bằng đô thị Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 25/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Ban bồi thường GPMB thị xã Gia Nghĩa và chính quyền địa phương tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đến từng hộ dân, giải phóng mặt bằng và thanh quyết toán đúng theo chế độ của Nhà nước quy định.

- Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kiểm kê, xác định số lượng, chất lượng tài sản trên đất bị thu hồi, chính xác về kỹ thuật tính toán số liệu chi tiết trong quá trình áp giá bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân trước pháp luật và UBND tỉnh.

- Hội đồng thẩm định phương án bồi thường GPMB tỉnh chịu trách nhiệm về phương pháp tính giá cả, chính sách, chế độ bồi thường của phương án bồi thường giải phóng mặt bằng nêu trên, trước UBND tỉnh và pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định phương án bồi thường GPMB tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa; Trưởng Ban bồi thường

GPMB thị xã Gia Nghĩa; Chủ tịch UBND phường Nghĩa Tân; Giám đốc Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh (để b/c);
- PCT Trần Phương;
- PCVP Võ Văn Hai;
- Lưu: VT, KTTH, NL(LTr). *AK*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phương

(A+ben)
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

Hải
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 682 /QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 02 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
Công trình: Xây dựng Khu số 5 thuộc khu quy hoạch dân cư Sùng Đức
Địa điểm: Phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ Quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Bản quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND ngày 06/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 25/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-CTUBND ngày 08/8/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, về việc giao cho Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường làm chủ đầu tư bồi thường giải phóng mặt bằng khu quy hoạch dân cư Sùng Đức, thị xã Gia Nghĩa;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định phương án bồi thường GPMB tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 131/TTr-HĐTD ngày 22/5/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Công trình: Xây dựng Khu số 5 thuộc khu quy hoạch dân cư Sùng Đức

Địa điểm: Phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Chủ đầu tư: Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 1.940.615.277 đồng (Một tỷ, chín trăm bốn mươi triệu, sáu trăm mười lăm nghìn, hai trăm bảy bảy đồng). Trong đó:

TT	Khoản mục	Thành tiền (VNĐ)
1	Bồi thường, hỗ trợ về đất	1.384.332.800
2	Bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa	67.708.551
3	Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc	22.482.514
4	Bồi thường, hỗ trợ về cây cối, hoa màu	403.277.000
5	Các khoản hỗ trợ kinh tế	16.000.000
6	Thưởng do bàn giao mặt bằng đúng kế hoạch	15.000.000
7	Chi phí thực hiện phương án bồi thường	31.814.412
Tổng cộng:		1.940.615.277

(Có bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ và bảng dự toán chi phí thực hiện phương án bồi thường kèm theo)

Điều 2. Phân bổ cho Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông (chủ đầu tư) số tiền **1.940.615.277** đồng (Một tỷ, chín trăm bốn mươi triệu, sáu trăm mười lăm nghìn, hai trăm bảy bảy đồng), để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quyết định này.

Nguồn vốn: Trích từ nguồn vốn bồi thường giải phóng mặt bằng đô thị Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 25/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Ban bồi thường GPMB thị xã Gia Nghĩa và chính quyền địa phương tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đến từng hộ dân, giải phóng mặt bằng và thanh quyết toán đúng theo chế độ của Nhà nước quy định.

- Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kiểm kê, xác định số lượng, chất lượng tài sản trên đất bị thu hồi, chính xác về kỹ thuật tính toán số liệu chi tiết trong quá trình áp giá bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân trước pháp luật và UBND tỉnh.

- Hội đồng thẩm định phương án bồi thường GPMB tỉnh chịu trách nhiệm về phương pháp tính giá cả, chính sách, chế độ bồi thường của phương án bồi thường giải phóng mặt bằng nêu trên, trước UBND tỉnh và pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính. Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định phương án bồi thường GPMB tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa; Trưởng Ban bồi thường GPMB thị xã Gia Nghĩa; Chủ tịch UBND phường Nghĩa Tân; Giám đốc Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên Môi trường; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh (để b/c);
- PCT Trần Phương;
- PCVP Võ Văn Hai;
- Lưu: VT, KTTH, NL(LTr). *HT*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phương

BẢNG TÍNH CHI TIẾT GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Xây dựng Khu số 2 khu dân cư Sùng Đức 131,5 ha

Địa điểm: phường Nghĩa Tân - thị xã Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 681/QĐ-UBND, ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)



TT	Họ và tên/hạng mục	ĐVT	Số lượng	Chất lượng	Năm XD	Hệ số	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
A	B	1	2	3	4	5	6	7=2x5x6
42	HOÀNG XUÂN CƯỜNG							63.014.600
1	Đất		614,0					58.336.600
	Đất nông nghiệp	m ²	614,0			1,00	16.900	10.376.600
1.1	Hỗ trợ đất nông nghiệp liền kề							
	Đất nông nghiệp liền kề (từ 0m - 30m) <i>nằm tiếp giáp với đường Dăm Bri</i>	m ²	276,0			0,40	250.000	27.600.000
	Đất nông nghiệp liền kề (từ 30m - 50m)	m ²	173,0			0,28	250.000	12.110.000
	Đất nông nghiệp liền kề (từ 50m - 70m)	m ²	165,0			0,20	250.000	8.250.000
2	Nhà							0
	Nhà 1: Móng xép đá, tường xây lũng + ván kết hợp, nền xi măng, mái tôn	m ²	33,00		2004			
	Nhà 2: Móng gạch, khung cột gỗ, vách ván, nền xi măng, mái tôn	m ²	22,50					
	Bếp: Móng gạch, khung cột gỗ, vách ván, nền đất, mái tôn	m ²	20,00					
	Mái che: Khung cột gỗ, nền xi măng, mái lợp tôn thiếc	m ²	13,00					
	Xây dựng năm 2004, không bồi thường, hỗ trợ							
3	Cây trồng							4.178.000
	Mít thu hoạch	Cây	7		1994	1,00	220.000	1.540.000
	Điều kinh doanh năm thứ 3	Cây	18	A	2003	1,00	112.000	2.016.000
	Điều kinh doanh trên 3 năm	Cây	1	A	1995	1,00	112.000	112.000
	Bơ trồng 5 năm	Cây	1		2004			
	Ổi thu hoạch	Cây	3		1997	1,00	120.000	360.000
	Cây rừng trồng 9 năm (tính keo)	Cây	3		2000	1,00	50.000	150.000
4	Chính sách hỗ trợ							500.000
	Hỗ trợ lắp đặt điện thấp sáng	Hộ	1			1,00	500.000	500.000

BẢNG TÍNH CHI TIẾT GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Xây dựng Khu số 5 thuộc khu quy hoạch 131,5 ha Sùng Đức

Địa điểm: Phường Nghĩa Tân - thị xã Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số: 682/QĐ-UBND, ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	Họ và tên/hạng mục	ĐVT	Số lượng	Chất lượng	Năm XD	Hệ số	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
A	B	1	2	3	4	5	6	7=2x5x6
18	HOÀNG XUÂN CƯỜNG							12.240.900
1	Đất		261,0					12.240.900
	Đất nông nghiệp	m ²	261,0			1,00	16.900	4.410.900
1.1	Hỗ trợ đất nông nghiệp liền kề đất ở							
	Đất nông nghiệp liền kề từ trên 70m	m ²	261,0			0,12	250.000	7.830.000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN KIẾN NGHỊ

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH ĐẮK NÔNG

ĐẾN

Số 110

Về việc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông phải lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình bà Đinh Thị Huệ - ông Nguyễn Hữu Hiền

Chuyến

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông.

Vợ chồng chúng tôi là:

Ông Nguyễn Hữu Hiền, sinh năm 1955; Điện thoại: 0914160178

Và vợ là bà Đinh Thị Huệ, sinh năm 1956

Nơi ở hiện nay: Thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Kính kiến nghị đến Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông để quý cơ quan xem xét chỉ đạo thực hiện công việc sau:

Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 03/2015/HC-GĐT ngày 15/01/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đã Quyết định:

“Hủy bản án hành chính phúc thẩm số 01/2011/HC-PT ngày 01/11/2011 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng, giao hồ sơ vụ án cho Tòa Phúc thẩm tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm theo đúng quy định của pháp luật”

Tại bản án số 100/2015/ HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

“1. Chấp nhận kháng cáo của bà Đinh Thị Huệ - ông Nguyễn Hữu Hiền, sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2011/HCST của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Huệ - ông Nguyễn Hữu Hiền; Hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/6/2008; Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông, về phần có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ.

Về án phí hành chính sơ thẩm:

Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông phải chịu 200.000 đồng. (Hai trăm nghìn đồng)

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án”.

Một phần của các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông bị Tòa án xử hủy nêu trên có nội dung:



Ngày 22/5/2008, Ủy ban nhân dân thị xã Gia Nghĩa ban hành Quyết định số 1305/QĐ-UBND thu hồi 17.428m² đất tại hai thửa đất số 109 và số 130 của gia đình ông Hiền, bà Huệ; Quyết định này thay thế Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 13/02/2007 vì điều chỉnh diện tích thu hồi, do có một phần diện tích bị trùng với diện tích đất đã bị thu hồi để xây dựng công trình thủy điện Đăk R' Tih.

Ngày 02/6/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số 681/QĐ-UBND và Quyết định số 682/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Công trình xây dựng Khu dân cư số 2 và Khu dân cư số 5 khu vực Sùng Đức. Kèm theo các quyết định là Bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho từng hộ gia đình, cá nhân.

- Trong Quyết định số 681/QĐ-UBND có phần bồi thường cho hộ ông Nguyễn Hữu Hiền, bà Đinh Thị Huệ là:

- Bồi thường về đất 354.485.000đ (Đất nông nghiệp 15.650m² x 16.900đ/m², 1.500m² đất nông nghiệp liền kề x 150.000đ/m²);

+ Bồi thường nhà 105.255.592đ;

+ Bồi thường cây trồng hoa màu 475.971.200đ,

+ Bồi thường tài sản khác là 30.659.135đ,

+ Hỗ trợ đào tạo nghề 2.000.000đ,

+ Thường tiền độ 5.000.000đ;

Tổng cộng 968.370.927đ.

- Trong Quyết định số 682/QĐ-UBND có phần bồi thường thêm cho hộ ông Hiền, bà Huệ là:

+ Bồi thường tiền đất 30.048.200đ (1.778m² đất nông nghiệp giá 16.900đ/m²);

+ Bồi thường cây cối 7.820.000đ;

- Tại Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông phê duyệt phương án bồi thường bổ sung Công trình xây dựng Khu dân cư số 02 và Khu dân cư số 05 khu vực Sùng Đức, trong đó gia đình ông Hiền, bà Huệ được bồi thường số tiền là 65.306.559đ.

Như vậy, sau khi có Bản án số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh, thì UBND tỉnh Đắk Nông phải thực hiện lại việc lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư với hộ bà Đinh Thị Huệ - ông Nguyễn Hữu Hiền theo đúng quy định của pháp luật.

Hộ gia đình chúng tôi đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông căn cứ phán quyết của Tòa án để xem xét thực hiện lại việc bồi thường khi thu hồi đất của gia đình chúng tôi như sau:

1. Bồi thường hỗ trợ về đất:

Gia đình bị thu hồi 17.428 m² theo Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 22/5/2008 do Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa ban hành. Vị trí thửa đất thu hồi tại

tổ dân phố 3, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông trên có nhà ở. Vì vậy yêu cầu bồi thường:

- 300 m² đất bồi thường theo giá đất ở;
- 17.128 m² đất là đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư được bồi thường, hỗ trợ theo giá đất ở liền kề.

2. *Bồi thường cây trồng trên đất:*

- Tại khoản 3 điều 28 Quyết định số 23 quy định: “*Đối với cây lâu năm, mức bồi thường được tính bằng số lượng, chất lượng từng loại cây trồng (không bao gồm giá trị quyền sử dụng đất) nhân (x) với đơn giá quy định của UBND tỉnh tại thời điểm có Quyết định phê duyệt phương án*”.

UBND cấp có thẩm quyền của tỉnh Đắk Nông không ban hành văn bản về chủ trương thu hồi đất, công bố chủ trương thu hồi đất đối với Dự án Khu dân cư 131,5 ha Sùng Đức, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, vì vậy cây trồng lâu năm, số lượng, chất lượng theo kết quả kiểm đếm ngày 22/11/2005 của Hội đồng với gia đình được đền bù theo khoản 6 điều 28 Quyết định số 23 của UBND tỉnh Đắk Nông.

3. *Bồi thường về nhà ở, vật kiến trúc:*

Tại đoạn 2 khoản 1 điều 24 Quyết định số 23 quy định: “*Giá trị xây dựng mới của nhà, công trình được tính theo diện tích xây dựng của nhà, công trình nhân (x) với đơn giá xây dựng mới của nhà, công trình do UBND tỉnh ban hành tại thời điểm có quyết định phê duyệt phương án*”.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 20/11/2015 UBND tỉnh Đắk Nông đồng ý bồi thường 100% giá trị nhà (trước đây hỗ trợ 80%) như vậy khi lập phương án đền bù về nhà ở, vật kiến trúc được tính theo giá do UBND tỉnh Đắk Nông quy định tại thời điểm lập phương án.

4. *Bố trí tái định cư:*

Gia đình đề nghị UBND tỉnh Đắk Nông thực hiện ngay để gia đình ổn định cuộc sống.

5. *Tính đủ chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 23: “Bao gồm hỗ trợ tiền thuê nhà, hỗ trợ đào tạo nghề, hỗ trợ di chuyển...”*.

Gia đình đề nghị UBND tỉnh Đắk Nông tính bồi thường cho gia đình theo giá tại thời điểm ra quyết định mới, vì theo Tòa án việc ra các quyết định bồi thường trước đây không đúng đều do lỗi của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Là người dân bị thu hồi đất nhưng không được tính bồi thường đúng pháp luật, nên gia đình buộc lòng phải thưa gửi ra Tòa mong đòi được công lý, công bằng xã hội.

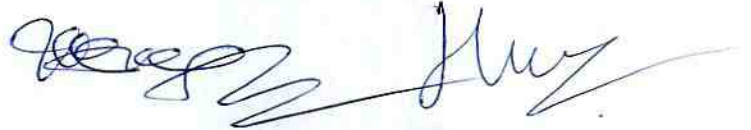
Sau bao khó khăn, Tòa án đã xem xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chúng tôi. Kính mong Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông chỉ đạo, điều hành Ủy

ban nhân dân tỉnh Đắk Nông thực hiện sớm trách nhiệm công vụ, thực hiện lại việc bồi thường cho gia đình chúng tôi sau khi đã thu hồi đất từ lâu.

Xin trân trọng cảm ơn Quý cơ quan!

Nhân cơ, ngày 22 tháng 09 năm 2017

NGƯỜI VIẾT ĐƠN



Nguyễn Hữu Hiền

Đinh Thị Huệ

Tài liệu gửi kèm (bản photo):

+ Bản án số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

+ Văn bản số 01/ĐĐ-CTHA ngày 07/4/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông; + Quyết định số 01/2016/QĐ-TA ngày 08/7/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

+ Văn bản số 4668/VBCP-V.I ngày 14/6/2016; Văn bản số 8475/VPCP-V.I ngày 06/10/2016 của Văn phòng Chính phủ;

+ Văn bản số 93-ĐĐBQH-VP ngày 01/9/2016 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông Khóa 14;

+ Giấy báo số 1557-GB/VPTU ngày 01/9/2016 của Văn phòng Tỉnh ủy Đắk Nông;

+ Văn bản số 156/CV-MT ngày 18/10/2016 của Ủy ban MTTQ tỉnh Đắk Nông;

+ Văn bản số 527/CTHADS-KT ngày 15/6/2017 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Nông.

Bản án số: 100/2015/HC-PT
Ngày 20 tháng 11 năm 2015
V/v “*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết
định hành chính*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Tuấn

Bà Mai Thị Tú Oanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy, Cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2015, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 52/2015/TLPT – HC ngày 31 tháng 7 năm 2015 về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính*”;

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 04/2011/HC-ST ngày 19 tháng 7 năm 2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 452a/2015/QĐPT-HC ngày 02 tháng 11 năm 2015, giữa các đương sự:

Người khởi kiện:

1/ Bà Đinh Thị Huệ, sinh năm 1956 (có mặt);

2/ Ông Nguyễn Hữu Hiền, sinh năm 1955 (có mặt);

Cùng địa chỉ: 21 Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Lê Thị Hồng Vân, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (vắng mặt, nhưng có gửi văn bản bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện).

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trọng Yên, là Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông (có mặt)

NHẬN THẤY:

Vào năm 1989, bà Trần Thị Tuế (là công nhân lâm trường Quảng Thành) khai hoang lô đất trồng cà phê và làm nhà trên đất.

Năm 1994, bà Tuế bán lô đất khai hoang cho ông Đặng Hồng Sỹ bằng giấy viết tay, có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Nghĩa. Đến năm 1996, ông Sỹ bán toàn bộ lô đất cho gia đình bà Đinh Thị Huệ. Sau khi mua gia đình bà Huệ sử dụng đất nộp thuế nông nghiệp các vụ 1998 – 2000; vụ 2001 – 2002, nộp thuế nhà đất năm 2006.

Vào ngày 13/02/2007 Ủy ban nhân dân thị xã Gia Nghĩa ban hành quyết định số 103/QĐ-UBND thu hồi của gia đình bà Huệ diện tích 17.428m² đất tại tổ 3, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông để xây dựng khu dân cư 131,5 ha.

Vào ngày 02/06/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành quyết định số 681/QĐ-UBND và quyết định số 682/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng khu dân cư số 02 và khu dân cư số 5 khu vực Sùng Đức. Kèm theo các quyết định này là bảng chi tiết tiền bồi thường hỗ trợ đối với hộ bà Huệ, bao gồm: - Bồi thường về đất 354.480.000 đồng, nhà 105.255.592 đồng, cây trồng hoa màu 475.971.200 đồng, tài sản khác là 30.659.135 đồng, hỗ trợ đào tạo nghề 2.000.000 đồng, thưởng tiền độ 5.000.000 đồng. Tổng cộng: 968.370.927 đồng.

Ngày 09/02/2009 Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quyết định số 201/QĐ-UBND phê duyệt phương án bổ sung bồi thường công trình xây dựng khu dân cư số 02 và khu dân cư số 05 khu vực Sùng Đức, trong đó gia đình bà Huệ được bồi thường số tiền 65.306.559 đồng, gồm có: - bồi thường về nhà 60.683.303 đồng; bồi thường về vật kiến trúc 4.623.253 đồng.

Do không đồng ý về sự bồi thường nói trên, bà Huệ đã khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông. Ngày 07/7/2010 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành quyết định số 963/QĐ-UBND giải quyết đơn khiếu nại, không chấp nhận yêu cầu của bà Huệ.

Vào ngày 22/10/2010, bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền khởi kiện các quyết định số 681/QĐ-UBND, quyết định số 682/QĐ-UBND và quyết định số 201/QĐ-UBND. Bà Huệ, ông Hiền yêu cầu được bồi thường 300m² đất ở; bồi thường 100% giá trị nhà; bồi thường đất nông nghiệp liền kề khu dân cư còn thiếu 15.928m²; bố trí tái định cư; bồi thường cây trồng trên đất trồng năm 2005 và hỗ trợ nghề nghiệp khi thu hồi đất.

Tại phiên toà sơ thẩm bà Huệ, ông Hiền vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đồng thời còn bổ sung thêm ý kiến việc giải quyết chính sách bị chậm, năm 2007

quyết định thu hồi đất, đến năm 2008 mới phê duyệt phương án đền bù và yêu cầu nếu được Tòa án chấp nhận phải được đền bù theo giá hiện nay.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông xác định rằng việc ra quyết định phê duyệt có bị chậm nhưng pháp luật không quy định cụ thể về thời gian; các yêu cầu khởi kiện của gia đình bà Huệ là không có căn cứ, không đúng với các quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông yêu cầu giữ nguyên các quyết định phê duyệt đền bù 681/QĐ-UBND, quyết định số 682/QĐ-UBND và quyết định số 201/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với gia đình bà Huệ.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 04/2011/HC-ST ngày 19 tháng 7 năm 2011, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

Áp dụng Điều 30, Điều 161, Điều 163, Điều 164, Điều 165, Điều 176 Luật tổ tụng hành chính.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền đối với quyết định hành chính số 681/QĐ-UBND, quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 và quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

2. Giữ nguyên các quyết định hành chính số 681/QĐ-UBND, quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 và quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư khu dân cư số 02 và khu dân cư số 05, trong đó có gia đình bà Đinh Thị Huệ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo Luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/8/2011 người khởi kiện ông Nguyễn Hữu Hiền kháng cáo yêu cầu bồi thường cho gia đình ông 300m² đất ở; yêu cầu đền bù 100% giá trị nhà ở; bố trí tái định cư cho gia đình ông; yêu cầu hỗ trợ toàn bộ đất nông nghiệp xem kê trong khu dân cư còn thiếu; bồi thường cây trồng năm 2004, 2005; giải quyết các chính sách về đào tạo nghề, hỗ trợ di chuyển chỗ ở, hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ thuê nhà ở.

Tại bản án phúc thẩm số 01/2011/HCPT ngày 01/11/2011, Tòa Phúc thẩm-Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 205 Luật tổ tụng hành chính; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên bản án sơ thẩm; Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền đối với quyết định hành chính số 681/QĐ-UBND, quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 và quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Tại quyết định giám đốc số 03/2015/HC-GĐT ngày 15/01/2015, Hội đồng Thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao đã quyết định:

- Hủy bản án hành chính phúc thẩm số 01/2011/HCPT ngày 01/11/2011 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng; giao hồ sơ vụ án cho Tòa Phúc thẩm-Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bên đương sự có ý kiến như sau:

Người khởi kiện, cũng là người kháng cáo, trình bày yêu cầu kháng cáo cụ thể như sau:

- Yêu cầu được bồi thường 300m² đất ở theo quy định;
- Yêu cầu được hỗ trợ toàn bộ diện tích đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư;
- Yêu cầu được đền bù 100% giá trị nhà ở có trên đất;
- Yêu cầu được bồi thường cây trồng (loại cây lâu năm) có trên đất, được trồng từ năm 2004-2005;
- Yêu cầu được bố trí tái định cư vì bị thu hồi toàn bộ đất nông nghiệp;
- Yêu cầu được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, hỗ trợ di chuyển.....theo quy định chung.

Trên cơ sở nội dung kháng cáo nêu trên, người khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét hủy quyết định hành chính số 681/QĐ-UBND, quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Ngoài ra, đại diện hợp pháp của người bị kiện trình bày thêm rằng tại quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 18/11/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã đồng ý bồi thường cho người khởi kiện toàn bộ (100%) giá trị nhà ở (trước đây đã đồng ý bồi thường 80%).

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, nhưng có gửi văn bản bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện; nội dung văn bản như sau:

- Yêu cầu bồi thường cho gia đình ông Hiền, bà Huệ 300m² đất ở trong số diện tích đất bị thu hồi.
- Yêu cầu hỗ trợ cho ông Hiền, bà Huệ toàn bộ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư còn thiếu.
- Yêu cầu bồi thường cho ông Hiền, bà Huệ cây trồng năm 2004 và 2005.
- Yêu cầu bồi thường cho ông Hiền, bà Huệ 100% giá trị nhà ở.
- Yêu cầu bố trí tái định cư cho ông Hiền, bà Huệ.
- Yêu cầu xem xét lại chính sách hỗ trợ khi đất bị thu hồi cho ông Hiền, bà Huệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án các cấp và đương sự thực hiện đúng thủ tục tố tụng hành chính;

- Về nội dung giải quyết vụ án: Năm 1994, bà Tuế bán lô đất khai hoang cho ông Đặng Hồng Sỹ bằng giấy viết tay, có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Nghĩa. Đến năm 1996, ông Sỹ bán toàn bộ lô đất cho gia đình bà Đinh Thị Huệ. Sau

khi nhận chuyển nhượng ông Hiền, bà Huệ sử dụng ổn định đến nay. Xét các Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/06/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/06/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã không tính bồi thường phần đất thực tế được sử dụng làm đất ở (nhưng không được vượt quá 300m²) trong số đất thu hồi theo giá đất ở; không xem xét rõ căn cứ hỗ trợ, bồi thường đất nông nghiệp xen kẽ khu dân cư và cây trồng trên đất cho gia đình bà Huệ, ông Hiền là chưa đúng. Vì vậy, bà Huệ, ông Hiền khởi kiện, yêu cầu hủy bỏ các quyết định hành chính vừa nêu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy một phần các Quyết định 681, 682, 201 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông liên quan đến việc hỗ trợ cho ông Hiền, bà Huệ khi thu hồi đất.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của Luật sư, của đương sự và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Về yêu cầu của bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền đòi bồi thường 300m² theo giá đất ở:

- Tại Bản quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND ngày 06/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, Điểm a Khoản 1 Điều 8 quy định về việc bồi thường, hỗ trợ về đất khi Nhà nước thu hồi đối với đất sử dụng trước ngày 15/10/1993 mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất và tại Khoản 1 Điều 9 quy định về việc bồi thường, hỗ trợ về đất đối với đất sử dụng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/07/2004 mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất, đều quy định như sau:

“Trường hợp đất đang sử dụng là đất có nhà ở và không thuộc một trong các trường hợp sử dụng đất quy định tại Khoản 1, 2 Điều 14 Quy định này thì người đang sử dụng đất được bồi thường đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng nhưng không vượt quá hạn mức theo quy định tại Điều 13 Quy định này” (Điều 13 quy định rằng hạn mức đất ở để bồi thường đối với khu vực đô thị không quá 300m²).

Khoản 1, Khoản 2 Điều 14 của Bản Quy định nêu trên quy định như sau:

“1. Người bị thu hồi đất quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12 Điều 38 Luật Đất đai;

2. Người sử dụng không đủ một trong các điều kiện quy định tại Khoản 1, 2, 3 và Khoản 4 Điều 7; Điểm a Khoản 1 Điều 8; Khoản 1 Điều 9 quy định này mà tại thời điểm bắt đầu sử dụng đất đã có một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a/ Vi phạm quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền xét duyệt và công khai;

b/ Vi phạm quy hoạch chi tiết mặt bằng xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền xét duyệt và công khai đối với diện tích đất đã giao cho tổ chức, cộng đồng dân cư quản lý;

c/Lấn, chiếm hành lang bảo vệ an toàn công trình công cộng đã được công bố, cắm mốc;

d/Lấn, chiếm lòng đường, lề đường, vỉa hè đã có chỉ giới xây dựng;

đ/Lấn chiếm đất sử dụng cho mục đích công cộng, đất chuyên dùng, đất của tổ chức, đất chưa sử dụng và các trường hợp vi phạm khác đã có văn bản ngăn chặn nhưng người sử dụng đất vẫn cố tình vi phạm”.

Bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền không có giấy tờ về quyền sử dụng đất hợp pháp theo quy định nhưng đương sự đang sử dụng phần đất có nhà ở (theo bảng chiết tính chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/06/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông thì căn nhà mà đương sự đang ở đã được xây dựng vào năm 1995); trong quá trình sử dụng đất đương sự không bị xử lý vi phạm hành chính; vào thời điểm sử dụng đất năm 1995 (xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa), không có bằng chứng nào thể hiện rằng việc sử dụng đất của đương sự vi phạm quy định nói tại Khoản 2 Điều 14 nói trên.

Do đó, gia đình bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền có đủ điều kiện được bồi thường diện tích đất ở thực tế, nhưng không vượt quá 300m². Mặt khác, việc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông cho rằng gia đình bà Đinh Thị Huệ đã có chỗ ở khác, không sinh sống trên phần đất bị thu hồi – có nghĩa đương sự không phải là người đang sử dụng đất ở nên không đủ điều kiện để nhận được bồi thường đất ở - là không có căn cứ vững chắc.

Về yêu cầu của bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền đòi được hỗ trợ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư:

- Điểm a Khoản 1 Điều 8; Khoản 1 Điều 9 và Điều 15 của Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND ngày 06/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định rằng ngoài phần diện tích đất có nhà ở và công trình gắn liền được tính bồi thường là đất ở thì gia đình bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền còn được hỗ trợ bằng 40% giá đất ở liền kề đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp, vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở. Trong các quyết định bồi thường của mình đã ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã hỗ trợ theo giá đất ở liền kề đối với 1.500m² đất nông nghiệp. Tuy nhiên cũng cần phải xem xét lại diện tích đất nông nghiệp trong cùng một thửa đất có nhà ở để tính lại việc hỗ trợ cho đúng các quy định.

Về yêu cầu của bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền đòi bồi thường cây trồng trong năm 2004 và năm 2005:

- Khoản 6 Điều 28 của Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND ngày 06/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định như sau: “Việc bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu phải tuân thủ quy trình kỹ thuật của ngành chuyên môn quy định (mật độ cây trồng, chất lượng cây trồng...); Nhà nước không bồi thường, hỗ trợ về cây cối, hoa màu và vật nuôi phát sinh sau thời điểm công bố chủ trương thu hồi đất”.

Khoản 3 Điều 49 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/05/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thu hồi đất; thực hiện quyền sử dụng đất; trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai đã quy định như sau: “Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất bị thu hồi có trách nhiệm chỉ đạo phổ biến rộng rãi chủ trương thu hồi đất, các quy định về thu hồi đất, về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất bị thu hồi có trách nhiệm niêm yết công khai chủ trương thu hồi đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại các điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi, thông báo rộng rãi trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã (ở những nơi có hệ thống truyền thanh)”.

Hồ sơ vụ án không thể hiện rõ thời điểm mà Ủy ban nhân dân các cấp có thẩm quyền ở Đắk Nông công bố chủ trương thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư 131,5 ha Sùng Đức, vì vậy chưa đủ căn cứ để xem xét yêu cầu của bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền đòi bồi thường về cây trồng trong các năm 2004-2005 của đương sự.

Như vậy, các Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/06/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/06/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã không tính bồi thường phần đất thực tế được sử dụng làm đất ở (nhưng không được vượt quá 300m²) trong số đất thu hồi theo giá đất ở; không xem xét rõ căn cứ bồi thường đất nông nghiệp xen kẽ khu dân cư và cây trồng trên đất cho gia đình bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền, là chưa đúng quy định của pháp luật, theo các tài liệu, chứng cứ phân tích nêu trên. Vì vậy, bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền khởi kiện, yêu cầu hủy bỏ các quyết định hành chính vừa nêu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 190; Điều 205 và Điều 206 của Luật Tố tụng Hành chính năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Án phí, Lệ phí Tòa án năm 2009;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Chấp nhận kháng cáo của bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền; sửa bản án hành chính sơ thẩm số 04/2011/HCST ngày 19/07/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền;

Hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/06/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/06/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về phần có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ.

Về án phí hành chính sơ thẩm:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông phải chịu 200.000 đồng; bà Đinh Thị Huệ-ông Nguyễn Hữu Hiền không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; trả lại cho

đương sự số tiền 200.000 đồng đã nộp theo biên lai số 006712 ngày 10 tháng 11 năm 2010 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Nông.

2/ Về án phí phúc thẩm: - Bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền không phải chịu; trả lại cho đương sự số tiền 200.000 đồng đã nộp theo biên lai số 000756 ngày 09 tháng 8 năm 2011 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Nông.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (1);
- TAND tỉnh Đắk Nông (1);
- VKSND tỉnh Đắk Nông (1);
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông (1);
- NKK (2)
- NBK (1)
- Lưu VP (3), HS (2), 14b, (an22).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Phan Thanh Tùng

Số 136/ CV-MT

Đắk Nông, ngày 18 tháng 10 năm 2016

"V/v chuyển đơn thư
Kiến nghị của công dân"

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

Ban Thường Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Đắk Nông, nhận được đơn thư kiến nghị của ông Nguyễn Hữu Hiền, sinh năm 1955 và bà Đinh Thị Huệ, thường trú tại 21 Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa (Nơi ở hiện nay: thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk Rlấp, tỉnh Đắk Nông) đề nghị thi hành bản án hành chính phúc thẩm số 100/2015/HC-PT, ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc: " Đề nghị hủy quyết định số 681/QĐ-UBND, ngày 02/6/2008; Quyết định số 682/QĐ-UBND, ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và Quyết định 201/QĐ-UBND, ngày 09/02/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về phần có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ".

Đến nay, bản án hành chính phúc thẩm số 100/2015/HC-PT, ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Tòa án nhân dân cấp cao thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực thi hành gần 11 tháng và đã có 05 cơ quan đơn đốc giải quyết (Văn phòng Chính phủ; Văn phòng Tỉnh ủy Đắk Nông; Cục thi hành án tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh) nhưng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông chưa tiến hành gặp gỡ, trao đổi đưa ra biện pháp giải quyết với đương sự. Để chấp hành nghiêm minh theo quy định của pháp luật; đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của công dân.

Ban Thường Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Nông chuyển đơn thư kiến nghị của công dân đến Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông; kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (trước mặt Ủy ban nhân dân tỉnh nên tổ chức buổi gặp gỡ với nguyên đơn để thỏa thuận, thống nhất phương pháp giải quyết, nhằm hạn chế việc đơn thư gửi đến nhiều cơ quan đề nghị giải quyết nhưng cùng một nội dung). Đồng thời thông báo kết quả bằng văn bản gửi cho Ban Thường Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh biết để tổng hợp và thông báo cho công dân theo quy định. / . *pc*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBMTTQ tỉnh;
- Ông Nguyễn Hữu Hiền;
- Lưu Văn thư. Ban DC-PL.

T/M. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Điêu Xuân Hùng

TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG
VĂN PHÒNG

*

Số 1557-GB/VPTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Gia Nghĩa, ngày 01 tháng 9 năm 2016

GIẤY BÁO

Kính gửi: Ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ; địa chỉ thường trú: số nhà 21, đường Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (địa chỉ hiện tại: thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông).

Đồng chí Lê Diễm - UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh đã xem xét Đơn kiến nghị ngày 10/8/2016 của ông, bà về việc đề nghị cho ý kiến chỉ đạo thi hành án hành chính.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy đã chuyển Đơn đề nghị trên đến Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh để lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Bản án theo đúng các quy định của pháp luật; đồng thời trả lời Đơn kiến nghị của ông, bà theo quy định.

Văn phòng Tỉnh ủy báo để ông, bà biết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, (b/c)
- Như kính gửi, (t/h)
- Đ/c Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, ĐH).

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đỗ Tấn Sương

QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: 93 / ĐĐBQH-VP

V/v chuyển đơn của công dân.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 01 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông nhận được đơn, thư của các ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ, cùng trú tại thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông với nội dung:

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền buộc người có trách nhiệm phải thi hành án hành chính theo quyết định của Bản án hành chính phúc thẩm số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (có đơn và tài liệu kèm theo).

Đề bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Nông chuyển đơn của công dân đến UBND tỉnh; đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, giải quyết đúng quy định pháp luật. Thông báo kết quả đến Đoàn ĐBQH tỉnh và trả lời công dân theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Ông, bà: Nguyễn Hữu Hiền, Đinh Thị Huệ (để biết);
- Lưu: VP ĐĐBQH. (Ngân)

KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Võ Đình Tín

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8475 /VPCP-V.I

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2016

V/v đề nghị của ông
Nguyễn Hữu Hiền (Đắk Nông)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Ông Nguyễn Hữu Hiền (trú tại 21 Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông) có nhiều đơn gửi Thủ tướng Chính phủ phản ánh, kiến nghị việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông chậm thi hành Bản án số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật, vụ việc đã được Cục Thi hành án dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông có quyết định, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhưng chưa được giải quyết, ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình ông (sao đơn gửi kèm theo).

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, Văn phòng Chính phủ chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đơn đề nghị của ông Nguyễn Hữu Hiền để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Trương Hòa Bình (để b/c);
- Ông Nguyễn Hữu Hiền (để biết);
- VPCP: BTCN, PCN Lê Mạnh Hà;
- Lưu: VT, V.I (3), Th. 9

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÒNG TẾ HỒNG VỤ I**



Trần Bích Ngọc

QUYẾT ĐỊNH
THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào các Điều 309, 311, 312 của Luật tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ vào Điều 3 Nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Bản án số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông phải thi hành bản án hành chính phúc thẩm số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính*” giữa:

✓ **Người khởi kiện:** Bà Đinh Thị Huệ và ông Nguyễn Hữu Hiền

Cùng địa chỉ: Số 21, đường Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

Tại bản án hành chính phúc thẩm số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

“1. *Chấp nhận kháng cáo của bà Đinh Thị Huệ - ông Nguyễn Hữu Hiền; sửa bản án hành chính sơ thẩm số 04/2011/HCST ngày 19/11/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, như sau:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Huệ - ông Nguyễn Hữu Hiền;

Hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/6/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về phần có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).”

Điều 2: Người phải thi hành án, người được thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Bà Đinh Thị Huệ, ông Nguyễn Hữu Hiền;
- Lưu.



NGÔ ĐỨC THỌ

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THADS TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /ĐĐ-CTHA
Về đơn đốc
thi hành án hành chính

Đắk Nông, ngày 07 tháng 4 năm 2016

Kính gửi: UBND tỉnh Đắk Nông.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông thụ lý đơn của ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ, địa chỉ: 21 Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (Nơi ở hiện tại: Thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông) đề nghị đơn đốc thi hành án Bản án hành chính phúc thẩm số: 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh về việc: "Đề nghị hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/6/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về phân có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ".

Đến nay, thời hạn tự nguyện thi hành án đã hết, người được thi hành án đã có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ nhưng người phải thi hành án không tự nguyện thi hành.

Theo quy định tại Điều 244 Luật Tố tụng hành chính, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông đề nghị UBND tỉnh Đắk Nông thi hành đúng nội dung đề nghị đơn đốc thi hành án theo Bản án hành chính phúc thẩm số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh, về khoản: "Hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/6/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về phân có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ".

Vậy, đề nghị UBND tỉnh Đắk Nông thi hành Bản án hành chính phúc thẩm số 100/2015/HC-PT nói trên, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Công văn này và thông báo bằng văn bản kết quả thi hành án cho Cục Thi hành dân sự tỉnh Đắk Nông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện KSND tỉnh Đắk Nông (để k/s);
- Lưu: VT, HSTHA.

Q. CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Quang Sơn

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4668** /VPCP-V.I
V/v chuyển đơn thư
của công dân

Hà Nội, ngày **14** tháng **6** năm **2016**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Văn phòng Chính phủ nhận được đơn thư của một số công dân gửi Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ. Qua phân loại, xử lý, Văn phòng Chính phủ thấy có 10 đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, Văn phòng Chính phủ kính chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông số đơn thư trên (có danh sách kèm theo) để kiểm tra, rà soát giải quyết theo thẩm quyền và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông thông báo cho Văn phòng Chính phủ biết kết quả để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các công dân theo danh sách (để biết);
- VPCP: BTCN, PCN Kiều Đình Thọ,
- Lưu: VT, V.I (3), Th. **AT**

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ I**



Trần Bích Ngọc



Danh sách công dân gửi đơn

(Kèm theo Công văn số 4668 /VPCP-V.I ngày 15/6/2016 của Văn phòng Chính phủ)

T/T	Họ và tên	Địa chỉ
1	Ông Hà Lương Tri	Khối 8, thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông
2	Bà Nguyễn Thị Chiến	Thôn 8, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông
3	Ông Hồ Văn Tâm	Thôn 2, xã Quảng Tín, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
4	Bà Võ Thị Mơ và một số hộ dân	Bon Phi Lơ te 1, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông
5	Ông Nguyễn Hữu Hiền	Thôn 8, xã Nhân Cơ, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
6	Bà Nguyễn Thị Anh	Tổ 8, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
7	Bà Nguyễn Thị Năm	Thôn E 29, xã Đắk Môt, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông
8	Ông Phạm Tiến Quang	Tổ 1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
9	Ông Đào Văn Chúc	Tổ 5, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
10	Ông Nguyễn Hùng Đại	Tổ 5, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

TỔNG CỤC THADS
CỤC THADS TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 527/CTHADS-KT

Đắk Nông, ngày 15 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Ông Nguyễn Hữu Hiền
Địa chỉ: Thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Ngày 24/5/2017, Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Đắk Nông nhận được Công văn số 48/HĐND-VP ngày 22/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc chuyển đơn kiến nghị, phản ánh của ông Nguyễn Hữu Hiền (vợ Đinh Thị Huệ), thường trú tại số nhà 21, đường Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (chỗ ở hiện nay: thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông). Đơn có nội dung đề nghị thi hành Bản án số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh về việc hủy các Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/6/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về phân đất có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ.

Ngày 01/6/2017, Cục THADS tỉnh Đắk Nông mời ông Nguyễn Hữu Hiền đến Cục THADS để giải quyết nội dung kiến nghị của ông, quá trình làm việc ông Nguyễn Hữu Hiền trình bày như sau: Ông Nguyễn Hữu Hiền không kiến nghị và cũng không khiếu nại đến Cục THADS tỉnh Đắk Nông; đơn kiến nghị của ông Nguyễn Hữu Hiền gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh là những ý kiến của cử tri Nguyễn Hữu Hiền liên quan đến Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông chưa thi hành Bản án số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh; Hội đồng nhân dân là cơ quan lập pháp và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh trả lời bằng văn bản cho cử tri Nguyễn Hữu Hiền được biết, Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đơn đến Cục THADS tỉnh Đắk Nông ông Nguyễn Hữu Hiền không nhất trí, đề nghị Cục THADS tỉnh Đắk Nông chuyển lại đơn nêu trên của ông Nguyễn Hữu Hiền đến Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông trả lời cho cử tri Nguyễn Hữu Hiền được biết theo quy định.

Sau khi xem xét nội dung đơn kiến nghị của ông Nguyễn Hữu Hiền, Cục THADS tỉnh Đắk Nông trả lời như sau:

Theo Bản án số 100/2015/HC-PT ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tại phần Quyết định tuyên "Hủy các Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/6/2008, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 02/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 09/02/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về phân đất có liên quan đến đương sự là ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ". Ngày 05/4/2016 ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Đinh Thị Huệ có đơn đề nghị đôn đốc thi hành bản án hành chính phúc thẩm nêu trên. Ngày 07/4/2016 Cục THADS tỉnh Đắk Nông ban hành văn bản số 01/ĐĐ-CTHA về việc đôn đốc thi hành án hành chính theo quy định tại Điều 244 Luật Tố tụng hành chính.

Ngày 21/4/2016 Cục THADS tỉnh Đắk Nông tiếp tục có Công văn số 328/CTH-NV về việc đơn đốc thi hành án hành chính gửi Chủ tịch UBND và UBND tỉnh Đắk Nông; tiếp đến ngày 05/7/2016, Cục THADS tỉnh Đắk Nông ban hành Công văn số 609/ĐĐ-CVTHA về việc đơn đốc thi hành án hành chính với nội dung: *Cục THADS tỉnh Đắk Nông chưa nhận được thông báo của UBND tỉnh Đắk Nông và UBND huyện Đắk R'Lấp về kết quả thi hành hai Bản án nêu trên.*

Ngày 08/7/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số 01/2016/QĐ-TA về việc thi hành án hành chính và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự; đồng thời tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp, đến nay Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông chưa thi hành. Do đó ông Nguyễn Hữu Hiền đã gửi đơn kiến nghị đến các cơ quan trong tỉnh và Trung ương.

Ngày 12/6/2017, Chấp hành viên làm việc với UBND tỉnh Đắk Nông về việc thi hành bản án nêu trên, quá trình làm việc UBND tỉnh Đắk Nông trả lời như sau: *Do các Bản án nêu trên đã tuyên hủy quyết định hành chính hoặc một phần quyết định hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 311 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì Quyết định bị hủy hoặc phần quyết định bị hủy không còn hiệu lực. Vì vậy Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông không phải ra Quyết định hủy quyết định hành chính hoặc một phần quyết định hành chính đã bị hủy theo bản án. Các nội dung liên quan đến hai Bản án nêu trên, UBND tỉnh Đắk Nông đã chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện, các đơn vị có liên quan đang thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Đắk Nông.*

Vậy, Cục THADS tỉnh Đắk Nông trả lời cho ông Nguyễn Hữu Hiền được biết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ông Hiền (để biết);
- Lưu: VT, Phòng KTGQKN, TC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Công Đông